| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH LẠNG SƠN | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1059 /QĐ-UBND | |

# QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ

(Cấp lần đầu: ngày 13 tháng 02 năm 2018)
(Điều chỉnh lần thứ 01: ngày 16 tháng 7 năm 2019)
(Điều chỉnh lần thứ 02: ngày 13 tháng 6 năm 2026)

## CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;*

*Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11/12/2025;*

*Căn cứ Nghị định số 96/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 55/2026/TT-BTC ngày 15/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hồng Phong II, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng; Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hồng Phong II, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 371/BC-STC ngày 08/5/2026 và Công văn số 3370/STC-QLĐTNNS ngày 09/6/2026.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư dự án Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hồng Phong II, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng được phê duyệt chủ trương đầu tư tại Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 và được điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019, với nội dung chính như sau:

1. Nội dung điều chỉnh thứ nhất: Thông tin Nhà đầu tư dự án quy định tại mục khoản 1 Điều 1 Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 được điều chỉnh như sau:

"Chứng nhận: CÔNG TY TNHH HỒNG PHONG.

Giấy đăng ký doanh nghiệp số: 4900100332 do Sở Tài chính tỉnh Lạng Sơn cấp đăng ký lần đầu ngày 10/8/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 12/02/2026.

Địa chỉ trụ sở chính: thôn Tềnh Chè, xã Đồng Đăng, tỉnh Lạng Sơn.

Điện thoại: 02053.866.999. Fax: 02053.866.618.

Đại diện bởi: Ông Trần Ngọc Báu; Chức danh: Tổng Giám đốc.

Sinh ngày: 05/3/1987; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam.

Căn cước công dân số: 020087006065; Ngày cấp: 24/6/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Tổ 8, khối 5, phường Đông Kinh, tỉnh Lạng Sơn."

2. Nội dung điều chỉnh thứ hai: Tên dự án quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 được điều chỉnh như sau:

*"*Tên dự án đầu tư: Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Hồng Phong II, xã Cai Kinh, tỉnh Lạng Sơn*"*.

3. Nội dung điều chỉnh thứ ba: Mục tiêu dự án quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 được điều chỉnh như sau:

*Mục tiêu dự án:*

| ***TT*** | ***Mục tiêu hoạt động của dự án*** | ***Mục tiêu theo mã ngành nghề****(Mã ngành cấp 4)* | ***Mã ngành theo VSIC****(Mã ngành cấp 4)* |
|---|---|---|---|
| | *Khai thác đá vôi* | *Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét* | *0810* |

4. Nội dung điều chỉnh thứ bốn: Quy mô công suất dự án quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 được điều chỉnh như sau:

"4. Quy mô công suất dự án:

- Năm thứ nhất, công suất khai thác: 166.287$m^3$/năm.

- Năm thứ 02, công suất khai thác: 350.000 $m^3$/năm.

- Từ năm thứ 03 đến hết năm thứ 15, công suất khai thác: 650.000$m^3$/năm.

- Từ năm thứ 16 đến hết năm thứ 29, công suất khai thác: 366.500$m^3$/năm.

- Năm thứ 30, công suất khai thác: 360.414$m^3$/năm".

5. Nội dung điều chỉnh thứ năm: Địa điểm thực hiện dự án quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 được điều chỉnh như sau:

"Địa điểm thực hiện dự án: xã Cai Kinh, tỉnh Lạng Sơn"

6. Nội dung điều chỉnh thứ sáu: Diện tích đất sử dụng quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định đầu tư số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 được điều chỉnh như sau:

"Diện tích đất sử dụng: 46,91 ha. Trong đó:

- Khu khai trường mỏ: 23,68 ha;

- Các công trình phục vụ khai thác ngoài mỏ: 16,4 ha;

- Khu mặt bằng phụ trợ (khu vực nghiền sàng): 6,166 ha;

- Khu mặt bằng văn phòng: 0,262 ha;

- Khu mặt bằng kho vật liệu nổ công nghiệp: 0,4 ha".

7. Nội dung điều chỉnh thứ bảy: Tổng vốn đầu tư, nguồn vốn quy định tại khoản 3 Điều 1 Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 được điều chỉnh như sau:

"- Tổng vốn đầu tư: 152.666 triệu đồng.

- Nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn góp của nhà đầu tư: 84.394 triệu đồng.

+ Vốn vay: 68.272 triệu đồng".

8. Nội dung điều chỉnh thứ tám: Tiến độ thực hiện dự án quy định tại khoản 4 Điều 1 Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 được điều chỉnh như sau:

" Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động các nguồn vốn: theo tiến độ thực hiện dự án, trong đó tiến độ góp vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư để thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai.

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư

- Giai đoạn 1: Từ Quý I/2018 – Quý I/2026: Thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và các thủ tục pháp lý, đầu tư xây dựng cơ bản và tiến hành hoạt động khai thác theo công suất thiết kế.

- Giai đoạn 2 (mở rộng diện tích): Từ Quý II/2026 – Quý IV/2027: Hoàn thành điều chỉnh chủ trương đầu tư, hoàn thành các thủ tục pháp lý về đất đai, xây dựng, môi trường,..xây dựng cơ bản mỏ và đi vào hoạt động theo quy mô điều chỉnh."

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Nhà đầu tư (Công ty TNHH Hồng Phong) có trách nhiệm:

- Thực hiện dự án đầu tư tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư, quy hoạch, đất đai, khoáng sản, môi trường, xây dựng, an toàn lao động và các

quy định khác của pháp luật có liên quan.

- Đảm bảo góp đủ vốn chủ sở hữu và huy động vốn góp, đảm bảo tiến độ triển khai dự án theo đúng tiến độ.

- Thực hiện đảm bảo nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước theo quy định.

- Thực hiện biện pháp ký quỹ, bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

- Thực hiện lập và gửi báo cáo tình hình thực hiện dự án (hằng quý, hằng năm), báo cáo giám sát đầu tư định kỳ (6 tháng và hằng năm) về Sở Tài chính theo quy định.

- Thực hiện tuân thủ nghiêm túc nội dung cam kết tại Văn bản số 03/CK-HP2026 ngày 09/01/2026.

2. Sở Tài chính thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đầu tư đối với dự án; thực hiện việc theo dõi, giám sát tình hình thực hiện dự án của nhà đầu tư và giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư liên quan đến lĩnh vực quản lý.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục về đất đai, môi trường, khoáng sản,… trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt; thực hiện việc theo dõi, giám sát tình hình thực hiện dự án của nhà đầu tư và giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư liên quan đến lĩnh vực quản lý.

4. Sở Xây dựng hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, đầu tư xây dựng,…; thực hiện việc theo dõi, giám sát tình hình thực hiện dự án của nhà đầu tư và giải quyết khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư liên quan đến lĩnh vực quản lý.

5. Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Cai Kinh, Nhà đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đất đai của dự án theo quy định của pháp luật.

6. UBND xã Cai Kinh có trách nhiệm thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện dự án của Nhà đầu tư trên địa bàn quản lý; kịp thời báo cáo UBND tỉnh và các sở, ban, ngành các nội dung vượt thẩm quyền.

**Điều 3.** Điều khoản thi hành

1. Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và là một bộ phận không tách rời của Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 và Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của UBND tỉnh.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Giám đốc Công an tỉnh, Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh, Trưởng Thuế tỉnh Lạng Sơn, Chủ tịch UBND xã Cai Kinh và Người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Hồng

Phong chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được gửi cho Công ty TNHH Hồng Phong 01 (một) bản, gửi Sở Tài chính 01 (một) bản và 01 (một) bản được lưu tại UBND tỉnh./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 3;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Ban KT-NS, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin, Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, KTCN(NNT).

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**




**Đinh Hữu Học**